SAO Y; Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND TP Hà Nội
Giờ ký: 13/05/2026 10:57:33

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2026/NQ-HĐND	*Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Quy định mức miễn tiền thuê đất đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 291/2025/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 230/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định các trường hợp khác được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 2 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 50/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 59/2014/NĐ-CP của Chính phủ;

Xét Tờ trình số 106/TTr-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức miễn tiền thuê đất đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội; Báo cáo thẩm tra số 26/BC-BKTNS ngày 08 tháng 5 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định mức miễn tiền thuê đất đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức miễn tiền thuê đất đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội theo quy định tại khoản 7 Điều 5 Nghị định số 230/2025/NĐ-CP.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến dự án sử dụng đất, cho thuê đất theo quy định tại Nghị quyết này.

Điều 3. Các điều kiện được hưởng chính sách ưu đãi miễn tiền thuê đất của cơ sở thực hiện xã hội hóa

1. Có dự án xã hội hóa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật nhưng không thuộc dự án được miễn, giảm tiền thuê đất theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024.

2. Được Nhà nước cho thuê đất để thực hiện dự án xã hội hóa mà nội dung dự án đã được phê duyệt đáp ứng danh mục các loại hình, tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn về xã hội hóa quy định tại Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ quyết định danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 693/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ và văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

Điều 4. Mức miễn tiền thuê đất đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội

Cơ sở thực hiện xã hội hóa đáp ứng điều kiện tại Điều 3 Nghị quyết này có dự án thuộc phạm vi quy định tại Điều 1 Nghị quyết này được hưởng chính sách miễn tiền thuê đất theo khu vực thực hiện dự án như sau:

1. Khu vực các phường: Hoàn Kiếm, Cửa Nam, Ba Đình, Ngọc Hà, Giảng Võ, Hai Bà Trưng, Vĩnh Tuy, Bạch Mai, Đống Đa, Kim Liên, Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Láng, Ô Chợ Dừa, Hồng Hà: được miễn tiền thuê đất 15 năm trong thời hạn được thuê đất (trừ các dự án xã hội hóa đầu tư xây dựng bệnh viện, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp).

2. Khu vực các phường: Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Vĩnh Hưng, Tương Mai, Định Công, Hoàng Liệt, Yên Sở, Thanh Xuân, Khương Đình, Phương Liệt, Cầu Giấy, Nghĩa Đô, Yên Hòa, Tây Hồ, Phú Thượng, Tây Tựu, Phú Diễn, Xuân Đỉnh, Đông Ngạc, Thượng Cát, Từ Liêm, Xuân Phương, Tây Mỗ, Đại Mỗ, Long Biên, Bồ Đề, Việt Hưng, Phúc Lợi, Hà Đông, Dương Nội, Yên Nghĩa, Phú Lương, Kiến Hưng, Thanh Liệt: được miễn tiền thuê đất 30 năm trong thời hạn được thuê đất (trừ các dự án xã hội hóa đầu tư xây dựng bệnh viện, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp).

3. Khu vực các phường (trừ khoản 1 và khoản 2) và các xã: được miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê.

Điều 5. Nguyên tắc miễn tiền thuê đất

1. Nguyên tắc miễn tiền thuê đất đối với các trường hợp quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định của pháp luật đất đai về thu tiền thuê đất hiện hành.

2. Trường hợp người sử dụng đất đang được hưởng ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất cao hơn quy định của Nghị quyết này thì tiếp tục được hưởng mức ưu đãi cho thời gian còn lại; trường hợp mức ưu đãi thấp hơn quy định tại Nghị quyết này thì được hưởng theo quy định tại Nghị quyết này của thời hạn ưu đãi còn lại kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành. Trường hợp đến ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành mà đã hết thời gian được hưởng ưu đãi thì không thực hiện ưu đãi theo quy định tại Nghị quyết này.

Trường hợp ngày bắt đầu tính tiền thuê đất trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành nhưng từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, người thuê đất mới làm thủ tục để được miễn tiền thuê đất thì áp dụng mức miễn tiền thuê đất theo quy định tại Nghị quyết này.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 21 tháng 5 năm 2026.

2. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội phối hợp giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVII, kỳ họp thứ 02 thông qua ngày 11 tháng 5 năm 2026./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Y tế, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo;
- Cục KTVB và QLXLVPHC, Bộ Tư Pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ VN TP;
- Các Ban Đảng Thành ủy, các Ban của HĐND TP;
- Các VP: Thành ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND TP;
- Các vị đại biểu HĐND TP;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Trang TTĐT của Đoàn ĐBQH&HĐND TP;
- Trung tâm TT, DL và CNS TP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Phùng Thị Hồng Hà